

Bản án số: 30/2018/HSST
Ngày 10/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG –TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến; Ông Nguyễn Thế Long

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:19/2018/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/HSST-QĐXX ngày 28/3 /2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Th - Sinh năm:1993. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: thôn Ngô X, xã Long C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Văn T – sinh năm 1965, và bà: Nguyễn Thị V – sinh năm 1966; có vợ là: Dương Thị Bích H – sinh năm 1996, và 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2017 đến ngày 22/11/2017 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2. Nguyễn Thị N - Sinh năm:1975. Giới tính: Nữ. Nơi cư trú: thôn Ngô X, xã Long C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Trung Ng – sinh năm 1940, và bà: Nguyễn Thị H – sinh năm 1941; có chồng là: Nguyễn Văn V– sinh năm 1971, và 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/10/2017 đến ngày 02/11/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

3. Nguyễn Nhật L - Sinh năm:1995. Giới tính: Nữ. Nơi cư trú: thôn Ngô X, xã Long C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Văn S – sinh năm 1964, và bà: Nguyễn Thị T – sinh năm 1970; có chồng là: Nguyễn Văn Th – sinh năm 1989, và 02 con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm

2018. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú, ngày 04/12/2017 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc để đánh bạc ăn tiền với các đối tượng chơi lô, đề. Để đánh bạc với các đối tượng, Th thông qua những người ghi lô, đề (thư ký đề) sau đó chuyển cho Th để hưởng tiền “hoa hồng”. Khoảng tháng 9 và tháng 10 năm 2017, Th gặp Nguyễn Thị N, Nguyễn Nhật L và Nguyễn Văn T cùng ở thôn Ngô X, xã Long C, huyện Yên Phong để thỏa thuận N, L, T ghi lô, đề (thư ký đề) của những người đánh bạc sau đó chuyển cho Th để hưởng hoa hồng.

Cách thức đánh đề, đánh lô như sau: Đánh đề là đánh một số có hai chữ số, sau đó so với hai số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó. Nếu đánh 3 số cuối của giải đặc biệt gọi là đánh 3 càng. Đánh lô là đánh 2 số cuối của 27 bộ số (từ giải nhất đến giải bảy và giải đặc biệt). Đánh lô xiên 2 là đánh hai cặp của hai số lô, nếu cả hai cặp số đều trúng lô thì trúng xiên 2. Đánh lô xiên 3 thì cả 3 số đều phải trúng lô thì trúng xiên 3. Đánh lô xiên 4 thì cả 4 số đều trúng lô thì trúng xiên 4. Tỷ lệ đánh bạc được thua Thảo thỏa thuận với các thư ký như sau: Th thu 85% số tiền đề và tiền lô xiên, 01 điểm lô thu 22.000 đồng. Khi trúng đề thì được tiền gấp 80 lần số tiền đánh đề. Trúng 01 điểm lô thì được 80.000 đồng, nếu trùng với nhiều giải thì được gấp căn đây lần tiền; trúng lô xiên hai được gấp 10 lần số tiền đánh, trúng lô xiên ba được gấp 40 lần số tiền đánh, trúng lô xiên bốn được gấp 100 lần số tiền đánh. Hàng ngày Th đến nhà của các thư ký để thu bảng cấp lô đề, sau khi có kết quả xổ số Miền Bắc, Th sẽ trực tiếp thanh toán tiền được thua với các thư ký.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 30/10/2017, Th đi đến quán tạp hóa của Nguyễn Nhật L thu bảng cấp lô đề. L nộp cho Th 01 tờ bảng cấp ghi số lô đề. Sau đó Th đến nhà T thu của T 01 tờ bảng cấp ghi số lô đề. Th tiếp tục sang nhà N thu bảng cấp lô đề, khi Th vừa nhận bảng cấp lô đề của N thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang và thu giữ: 03 bảng cấp lô đề (được Cơ quan Công an đánh số ký hiệu của N là tờ số 01; của L tờ số 02; của T tờ số 03) và 01 tờ giấy than cùng 950.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định số tiền dùng để đánh bạc như sau:

L làm thư ký đề cho Th, nhưng do ngày 30/10/2017, không thấy có ai đến đánh lô, đề nên L đã tự ghi số lô, đề ra một tờ bảng cấp để đánh bạc với Th. Tổng số tiền đánh bạc là 9.255.000 đồng, trong đó: đánh giải đặc biệt: 2.325.000 đồng, đánh giải nhất: 100.000 đồng, đánh lô xiên: 80.000 đồng, số điểm lô là: 300 điểm, tương ứng 6.750.000 đồng. L phải nộp 85% tiền đề và lô xiên, mỗi điểm lô phải nộp 22.000 đồng, nên số tiền L phải nộp cho Th là 8.729.250 đồng. Th và L chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

Nguyễn Thị N khai: Chiều ngày 30/10/2017, N ghi số lô, số đề cho nhiều người không xác định được là ai với tổng số tiền đánh bạc là: 7.880.000 đồng,

trong đó: Tiền đánh giải đặc biệt là 930.000 đồng, đánh giải nhất là 200.000 đồng, đánh lô là 6.750.000 đồng(tương ứng với 300 điểm lô). N phải nộp 85% tiền đề và lô xiên, mỗi điểm lô phải nộp 22.000 đồng, nên số tiền N phải nộp cho Th là 7.560.000 đồng. N được hưởng lợi 319.500 đồng tiền hoa hồng. Th và N chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

Về tờ cấp ghi lô, đề số 3 do Cơ quan điều tra thu giữ của Th: Nguyễn Văn Th khai: Khoảng tháng 9 năm 2017 , Th đến nhà gặp và bảo Nguyễn Văn T làm thư ký ghi số lô, đề sau đó nộp cho Th để hưởng tiền hoa hồng. Chiều ngày 30/10/2017 Th đến thu bằng cấp lô đề của T với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.467.500 đồng, trong đó đánh giải đặc biệt: 1.720.000 đồng, đánh giải nhất là 360.000 đồng, số tiền đánh lô là: 4.387.500 đồng (ứng với 195 điểm lô). Số tiền T phải nộp cho Th là 6.058.000 đồng. Số tiền T được hưởng lợi là 409.500 đồng. Th và T chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau. Do Nguyễn Văn T không có mặt ở địa phương, nên Cơ quan điều tra không lấy được lời khai của T.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong 03 bằng cấp thu giữ của Th là: 23.602.500 đồng.

Tại bản cáo trạng số 16/Ctr –VKS – P1 ngày 26 tháng 02 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Văn Th về tội “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 và tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015. Truy tố Nguyễn Thị N, Nguyễn Nhật L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Th, L , N đã khai nhận toàn bộ hành vi của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo Th thừa nhận bản thân bị cáo đã lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc để đánh bạc ăn tiền với các đối tượng chơi lô, đề vì vậy bị cáo có thỏa thuận với L N, T làm thư ký đề tức là người ghi lô, đề của các đối tượng muốn chơi lô đề với bị cáo sau đó các thư ký đề chuyển cấp ghi nội dung các số mà các đối tượng chơi lô, đề đã chơi cho bị cáo để hưởng tiền hoa hồng và hàng ngày bị cáo sẽ đi thu cấp đề. Vào chiều ngày 30/10/2017 bị cáo đã đi thu cấp đề của L, T và khi bị cáo đến nhà N để thu cấp đề của N thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ 03 tờ bằng cấp lô, đề mà bị cáo vừa nhận của L, T và N với tổng số tiền trên 03 tờ cấp là 23.602.500 đồng trong đó tờ cấp của N có tổng số tiền đánh bạc là 7.880.000 đồng; tờ cấp của L có tổng số tiền đánh bạc là 9.255.000 đồng và tờ cấp thu của T có tổng số tiền đánh bạc là 6.467.500 đồng. Bị cáo Th khai nhận vào ngày 30/10/2017 bị cáo mới nhận 03 tờ cấp đề của L, T, N còn lại giữa bị cáo và L, T, N chưa thanh toán tiền đánh bạc cũng như tiền hoa hồng với nhau.

Về phía bị cáo N cũng thừa nhận vào ngày 30/10/2017 bị cáo đã ghi số lô, đề cho nhiều người chơi bị cáo không nhớ tên tuổi với tổng số tiền đánh bạc trên tờ cấp bị cáo đã giao cho Th là 7.880.000 đồng, giữa bị cáo và Th vẫn chưa thanh toán tiền đánh bạc và tiền hoa hồng ghi lô, đề với nhau vào ngày 30/10/2017 vì chưa có kết quả xổ số Miền Bắc thì bị cáo và Th đã bị bắt.

Đối với bị cáo L khai nhận vào ngày 30/10/2017 do không có đối tượng nào đến đánh lô, đề nên bị cáo đã tự ghi số lô, số đề ra một tờ cấp để đánh bạc với Th với tổng số

tiền đánh bạc ghi trên cào mà bị cáo nộp cho Th là 9.255.000 đồng. Bị cáo thừa nhận giữa bị cáo và Th vẫn chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

Các bị cáo Th, N, L đều thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội. Trong quá trình điều tra các bị cáo đều tự nguyện khai báo, không bị ép cung, mớm cung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th đã cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh Bạc”. Còn hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Nhật L đã cấu thành tội “Đánh bạc” vì vậy đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”. Các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Nhật L phạm tội “Đánh Bạc” đồng thời đề nghị:

Áp dụng khoản 1,3 Điều 249; khoản 1 Điều 248; điểm p, (điểm h về tội Đánh bạc) khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14, xử phạt: Nguyễn Văn Th từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Từ 04 tháng tù đến 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là từ 16 tháng tù đến 21 tháng tù và phạt tiền từ 7000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2017 đến ngày 22/11/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p, h khoản 1, khoản 2 (thêm điểm l khoản 1 đối với bị cáo L) Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14, xử phạt:

Nguyễn Thị N, Nguyễn Nhật L mỗi bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo N, L cho Ủy ban nhân dân xã Long Châu, huyện Yên Phong giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo N, bị cáo L mỗi bị cáo từ 3000.000đ đến 5000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền dùng vào việc phạm tội do bị cáo Nguyễn Thị N giao nộp là 7.880.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước là 6.467.500 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Nhật L phải nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước là 9.255.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy than.

Sau khi nghe Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và đề xuất về tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo thì các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng tháng 9 và tháng 10 năm 2017, Nguyễn Văn Th lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc để đánh bạc ăn tiền với các đối tượng chơi lô, đề. Để đánh bạc với các đối tượng, Th thông qua những người ghi lô, đề là Nguyễn Thị N, Nguyễn Nhật L và đối tượng theo Th khai tên Nguyễn Văn T để ghi các số lô, đề và thu tiền chơi lô, đề của các đối tượng chơi rồi chuyển cho Th để hưởng hoa hồng. Th thỏa thuận với thư ký đề Th thu 85% số tiền đề và tiền lô xiên, 01 điểm lô thu 22.000 đồng. Th là người trực tiếp thu cấp lô, đề không chuyển cho ai mà Th trực tiếp thanh toán được, thua với các đối tượng chơi thông qua các thư ký đề là L, N, T. Đến ngày 30/10/2017 khi Th đến thu cấp lô, đề tại nhà N thì bị Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang thu giữ 03 cấp đề mà Th đã thu của L, T, N vào ngày 30/10/2017, do bị cáo Th bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc trước thời điểm mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc vào ngày 30/10/2017 vì vậy tổng số tiền bị cáo Th đã tham gia đánh bạc được xác định là tổng số tiền ghi trên 03 tờ cấp là 23.602.500 đồng.

Đối với Nguyễn Nhật L và Nguyễn Thị N có thỏa thuận làm thư ký đề cho Th như vậy N và L có vai trò giúp sức cho Th trong việc tổ chức đánh bạc, tuy nhiên trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh chỉ chứng minh được hành vi ghi lô, đề của N, L vào ngày 30/10/2017 đồng thời không chứng minh được những người đã tham gia chơi đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề qua N vì theo N khai N không biết tên tuổi, địa chỉ của những người đã chơi, lô đề. Còn đối với L thì L khai do vào ngày 30/10/2017 L không thấy có ai chơi lô, đề nên L đã trực tiếp ghi, lô đề vào tờ cấp để trực tiếp chơi lô, đề với Th. Do N không xác định được ai đã tham gia ghi lô, đề vì vậy cần phải xác định ngày 30/10/2017 Nguyễn Thị N đã tham gia chơi đánh bạc với Th với số tiền là 7.880.000 đồng và Nguyễn Nhật L đã tham gia chơi đánh bạc với Th với số tiền là 9.255.000 đồng.

Bởi vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, nay là khoản 1 Điều 321 và khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Nhật L phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, nay là khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho các bị cáo nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng mức hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 248 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới an toàn công cộng, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều nhận thức được mọi hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật, song với mục đích nhằm thu lợi bất chính, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng đến nhiều gia đình bởi đã lôi kéo nhiều người tham gia, chẳng những làm gia tăng tệ nạn cờ bạc trong cộng đồng dân cư, mà còn ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bình thường của nhiều gia đình khi có con em, người thân đam mê cờ bạc và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xem xét tính chất, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Nguyễn Văn Th là người có vai trò chính bởi bị cáo là người đã đứng ra tổ chức đánh bạc đồng thời cũng là người trực tiếp đánh bạc nên hành vi của bị cáo đã phạm vào hai tội là “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” vì vậy đối với bị cáo Th xét thấy cần phải có mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác trong vụ án đồng thời phải áp dụng loại hình phạt có thời hạn để cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Th một phần bởi nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngoài ra xét thấy khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo Th về tội “Đánh bạc” với vai trò thấp hơn các bị cáo khác trong nhóm tội này.

Đối với Nguyễn Thị N, Nguyễn Nhật L đều được xác định là những người giữ vai trò tham gia đánh bạc nên hai bị cáo N, L có vai trò ngang nhau.

Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo N và bị cáo L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo N và bị cáo L nhân thân đều không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo N và bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra bị cáo L sau khi biết hành vi phạm tội của mình đã bị phát giác đã tự nguyện đến cơ quan Công an đầu thú, còn bị cáo N sau khi bị bắt đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền đã tham gia đánh bạc cho cơ quan điều tra, xét thấy đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, h khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngoài ra xét thấy bị cáo L khi phạm tội bị cáo đang mang thai nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm l khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 do vậy đối với bị cáo L và bị cáo N xét thấy không cần thiết phải cho các bị cáo cách ly xã hội mà cho bị cáo N, L được hưởng án treo, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ điều kiện để răn đe, giáo dục hai bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Th về tội “Tổ chức đánh bạc” và hai bị cáo N, L về tội Đánh bạc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị N số tiền 7.880.000 đồng xét thấy đây là số tiền bị cáo N đã dùng vào việc đánh bạc vì vậy nay cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền bị cáo Nguyễn Nhật L đã tham gia đánh bạc với bị cáo Th là 9.255.000 đồng đây là tiền bị cáo đã dùng vào việc phạm tội .Do giữa bị cáo Th và bị cáo L chưa thanh toán với nhau vì vậy nay cần buộc bị cáo Nguyễn Nhật L phải nộp lại số tiền đã dùng vào việc phạm tội là 9.255.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 6.467.500 đồng thể hiện trên tờ cáp lô, đề mà bị cáo Nguyễn Văn Th khai là cáp lô, đề của Nguyễn Văn T. Xét thấy quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được đối tượng Nguyễn Văn T có phải là người đã làm thư ký đề và đã giao nộp tờ bảng cáp lô, đề này cho Th vào ngày 30/10/2017 như Th đã khai hay không nhưng số tiền trên đã được xác định là số tiền dùng để đánh bạc vì vậy nay cần buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp lại số tiền thể hiện trên bảng cáp lô, đề này là 6.467.500 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 tờ giấy than thu giữ của bị cáo N xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 03 tờ cáp ghi lô, đề Cơ quan Công an tỉnh Bắc Ninh đã thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn Th đã được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án là phù hợp do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét xử lý.

Liên quan trong vụ án có đối tượng Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 ở thôn Ngõ X, xã Long C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đã nhiều lần triệu tập nhưng T đều không đến. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh thì T không có mặt tại nhà cũng như địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh tách tài liệu liên quan đến hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T để điều tra làm rõ sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh Bạc”.

Các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Nhật L phạm tội “Đánh bạc”

1. Áp dụng khoản 1,3 Điều 249; khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14, xử phạt:

Nguyễn Văn Th 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chấp hành mức hình phạt chung cho cả hai tội là 16 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2017 đến ngày 22/11/2017.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn Th 5000.000đ (Năm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1,3 Điều 248; điểm p, h khoản 1 (thêm điểm l khoản 1 đối với bị cáo L) và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14, xử phạt:

Nguyễn Thị N 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/4/2017).

Nguyễn Nhật L 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/4/2017).

Giao các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Nhật L cho Ủy ban nhân dân xã Long C, huyện Yên Phong giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng của vụ án: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền dùng vào việc phạm tội do bị cáo Nguyễn Thị N giao nộp là 7.880.000 đồng (Bảy triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước là 6.467.500 đồng (Sáu triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Nhật L phải nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước là 9.255.000 đồng (Chín triệu hai trăm năm mươi năm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy than.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04/01/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định án phí, lệ phí tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

TAND tỉnh Bắc ninh
VK SND huyện Yên phong
THA huyện Yên phong
Những người TGTT
Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Toạ Phiên Toà**